

Bản án số: 63/2018/HS-ST
Ngày: 08-5-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Tấn Đầu

2/ Ông Nguyễn Phước Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Cẩm Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Bà Nghiêm Ngọc Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn B, sinh năm: 1968, tại: Đầm Dơi, Cà Mau; Nơi ĐKTT: ấp B, xã H, huyện P, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: Như trên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị D; vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; con có 01 người, sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 20/9/2017 đến ngày 08/02/2018 cho gia đình bảo lãnh (có mặt).

- Nguyên đơn dân sự: Ban quản lý rừng phòng hộ P.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Minh T – Chức vụ: Giám đốc (có mặt)

Địa chỉ: Thị trấn D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3/2017, Nguyễn Văn B vào Tiểu khu 78, Rừng phòng hộ thuộc ấp B, xã H, huyện P tìm vị trí đất bằng và gần nguồn nước chặt, phát dọn cây để lấy đất làm rẫy. Sau khi tìm được vị trí, Bền về nhà chuẩn bị dụng cụ là 01 cây búa tay. Đến khoảng 16 giờ ngày 15/3/2017, Bền mang theo 01 cây búa tay, đi đến khu vực rừng đã chọn thuộc ấp B, xã H và tiến hành chặt, phát dọn cây rừng, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì nghỉ. Tương tự như trên, trong 2 ngày 16/3/2017 và 17/3/2017, B tiếp tục vào khu rừng chặt, phát cây rừng; đến 17 giờ ngày 17/3/2017 thì bị lực lượng Kiểm lâm phối hợp với chính quyền địa phương phát hiện lập biên bản. Qua khám nghiệm hiện trường của các cơ quan tố tụng huyện Phú Quốc và các cơ quan chuyên môn, tổng diện tích rừng Bền chặt phá là 3.197m² đất rừng phòng hộ kiểu trạng thái rừng IIA, thuộc tiểu khu 78, ấp B, xã H, huyện P, do Ban Quản lý rừng phòng hộ P quản lý; số cây rừng bị chặt phá là 39 cây, khối lượng gỗ 3,71m³ gỗ tròn.

Vật chứng thu giữ: 01 cây búa tay, cán bằng gỗ dài 60cm, lưỡi búa bằng sắt dài 8cm, rộng 4,1cm, đã qua sử dụng.

Sau khi vụ án xảy ra, Ban Quản lý rừng phòng hộ P yêu cầu Nguyễn Văn B phải chịu chi phí trồng lại rừng số tiền 14.533.920 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường, khắc phục xong.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSPQ ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Nguyễn Văn Bền về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 12 đến 18 tháng tù giam.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây búa tay, cán bằng gỗ dài 60cm, lưỡi búa bằng sắt dài 8cm, rộng 4,1cm, đã qua sử dụng (Tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2018).

Trách nhiệm dân sự: Ban Quản lý rừng phòng hộ P yêu cầu bị cáo chịu chi phí trồng lại rừng số tiền 14.533.920 đồng, bị cáo đã bồi thường khắc phục xong, Ban quản lý rừng phòng hộ P không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố: Vào khoảng tháng 3/2017, vì mục đích muốn chiếm đất rừng làm rẫy, Nguyễn Văn B đã vào rừng phòng hộ thuộc Tiểu khu 78, ấp Bãi Vòng, xã Hàm Ninh, Phú Quốc, do Ban Quản lý rừng phòng hộ Phú Quốc quản lý, chặt, phát cây rừng. Đến 17 giờ ngày 17/3/2017 thì bị phát hiện. Hậu quả làm thiệt hại diện tích rừng 3.197m², số cây rừng bị chặt phá là 39 cây, khối lượng gỗ 3,71m³ gỗ tròn.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác hủy hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Rừng phòng hộ có diện tích từ 3.000 mét vuông (m²) đến dưới 7.000 mét vuông (m²).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, xâm hại đến sự ổn định và bền vững của môi trường sinh thái. Bị cáo nhận thức được khu vực đất rừng mà bị cáo vào chặt phá là rừng phòng hộ do Ban Quản lý rừng phòng hộ P quản lý, không ai được xâm phạm nếu chưa có sự đồng ý của cơ quan chủ quản, nhưng vì mục đích muốn chiếm rừng làm rẫy nên bị cáo đã chặt phát cây rừng, làm diện tích

đất rừng phòng hộ bị thiệt hại là 3.197m², số cây rừng bị chặt phát là 39 cây, khối lượng gỗ 3,71m³ gỗ tròn. Do đó, cần phải xử bị cáo mức án nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là lao động chính, có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, nên cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt và thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây búa tay, cán bằng gỗ dài 60cm, lưỡi búa bằng sắt dài 8cm, rộng 4,1cm, đã qua sử dụng (Tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2018).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ban Quản lý rừng phòng hộ Phú Quốc yêu cầu bị cáo chịu chi phí trồng lại rừng số tiền 14.533.920 đồng, bị cáo đã bồi thường khắc phục xong theo biên lai thu số 06243 ngày 02/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc. Bị cáo được nhận lại số tiền dư 200.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn B** phạm tội “Hủy hoại rừng”.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Văn B 09 (chín) tháng tù giam**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam là 04 tháng 18 ngày tù.

3. Về tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây búa tay, cán bằng gỗ dài 60cm, lưỡi búa bằng sắt dài 8cm, rộng 4,1cm, đã qua sử dụng (Tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2018).

4. Về trách nhiệm dân sự: Ban Quản lý rừng phòng hộ P yêu cầu bị cáo chịu chi phí trồng lại rừng số tiền 14.533.920 đồng, bị cáo đã bồi thường khắc phục xong theo biên lai thu số 06243 ngày 02/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc. Bị cáo được nhận lại số tiền dư 200.000 đồng.

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Báo cho bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- CQTHAHS huyện Phú Quốc;
- THADS huyện Phú Quốc;
- CQCSĐT-CA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Ngọc Hồng